

Số: 208/KH-UBND

Lào Cai, ngày 01 tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 19/10/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Ủy nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả về nhiệm vụ “Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân” theo nội dung số 06 tại điểm b, mục 9, phần III, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 (ban hành kèm theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ) và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Ngành Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp; phát huy đầy đủ vai trò của Ngành Tư pháp trong xây dựng nông thôn mới.

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật; xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan; gắn kết việc thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chuẩn tiếp cận pháp luật với các nhiệm vụ trọng tâm công tác khác bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, thiết thực và khả thi.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Ngành Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp trong thực hiện đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg và Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- Các nội dung, hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

- Công tác triển khai phù hợp với lộ trình thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

1. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện gắn với nông thôn mới có liên quan đến xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a. Ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 619/QĐ-TTg về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg (nội dung số 06: Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân).

- *Cơ quan chủ trì:* UBND tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nông nghiệp- PTNT và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý III/2017.

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch được ban hành.

b. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp triển khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các tiêu chí tiếp cận pháp luật gắn với thi hành các luật, văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* UBND tỉnh.

- *Cơ quan tham mưu:*

+ Sở Tư pháp (tham mưu đối với chỉ tiêu, tiêu chí về thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, tủ sách pháp luật, thực hiện thủ tục hành chính) đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện tại địa phương;

+ Các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan chỉ tiêu, tiêu chí thuộc phạm vi quản lý;

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý I, II hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

c. Tham gia góp ý, thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan đến xây dựng nông thôn mới theo thẩm quyền hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Nông nghiệp- PTNT và cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo đề nghị của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các văn bản góp ý, thẩm định.

2. Rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong các văn bản quy định về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan Tư pháp cấp tỉnh, cấp huyện.

- *Cơ quan chủ trì*: UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- *Cơ quan tham mưu*: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tại địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2017 – 2018.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các quyết định của Ủy ban nhân dân quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan tư pháp.

3. Quán triệt, phổ biến, truyền thông để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cộng đồng về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a. In ấn, phát hành Sổ tay hướng dẫn xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật theo mẫu và chỉ đạo của Bộ Tư pháp; các tài liệu tuyên truyền, phổ biến về Quyết định số 1980/QĐ-Ttg và Quyết định số 619/QĐ-TTg.

- *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2017 – 2018.

- *Kết quả, sản phẩm*: Sổ tay nghiệp vụ, Tài liệu phổ biến.

b. Thông tin, tuyên truyền đầy đủ về nội dung, ý nghĩa của việc thực hiện xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; công thông tin điện tử; báo tin của các cơ quan, đơn vị; hệ thống loa truyền thanh cơ sở và các hình thức phù hợp khác; tăng cường công tác phổ biến,

giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện và phát huy dân chủ, gắn với triển khai các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp:* Báo Lào Cai; Đài Phát thanh – truyền hình tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Chương trình, chuyên mục, phóng sự, tin, bài.

c. Tổ chức quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị, địa phương được giao theo dõi, tham mưu và liên quan đến triển khai nhiệm vụ này của cấp huyện và cấp xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của mình trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2017- 2020.

Năm 2017, 2018: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung:

+ Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật và kiến thức pháp luật có liên quan cho đội ngũ các cán bộ công chức các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện;

‣ Tổ chức 09 hội nghị/09 huyện, thành phố tập huấn hướng dẫn nâng cao năng lực cho lãnh đạo UBND xã và công chức xã được phân công làm công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ Các năm tiếp theo: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật trao đổi kinh nghiệm hoặc giải đáp vướng mắc theo yêu cầu triển khai nhiệm vụ trên thực tế.

- *Kết quả, sản phẩm:* Hội nghị, hội thảo, tọa đàm...

d. Biên soạn các tài liệu về tiếp cận pháp luật, nội dung phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, chấm điểm, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Tài liệu, sách hướng dẫn.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo trách nhiệm và phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

a. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí Bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật gắn với triển khai Hiến pháp, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công tác thi hành pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan tham mưu:* Sở Tư pháp

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản hướng dẫn, Báo cáo kết quả.

b. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã gắn với thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 và Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 4/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, Kế hoạch, Báo cáo kết quả.

c. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí Phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với thực hiện Luật tiếp cận thông tin, Luật phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật tổ chức chính quyền địa phương; các văn bản, chính sách về xây dựng, phát triển và củng cố mạng lưới thiết chế thông tin, văn hóa, pháp luật tại cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả.

d. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí Hòa giải ở cơ sở gắn với thực hiện Luật Hòa giải cơ sở và quy định về hòa giải cơ sở trong Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý;

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm;

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản, Kế hoạch, Báo cáo kết quả;

đ. Chỉ đạo, hướng dẫn, đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Tiêu chí Thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các quy định về dân chủ ở cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản, Kế hoạch, Báo cáo kết quả.

e. Triển khai các giải pháp, biện pháp thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Cơ quan tham mưu*: Phòng Tư pháp, công chức tư pháp- hộ tịch cùng cấp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo văn bản chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền các hoạt động từ mục a đến hoạt động mục đ của phần II mục 4 kế hoạch này.

- *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch, Báo cáo kết quả.

5. Các nhiệm vụ, hoạt động phục vụ việc đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a. Chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chấm điểm, tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý III/2017.

- *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản, Hướng dẫn.

b. Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật; xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý III/2017.

- *Kết quả, sản phẩm*: Quyết định, Quy chế hoạt động của Hội đồng.

c. Tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Ủy ban nhân dân cấp xã tự đánh giá, Ủy ban nhân dân cấp huyện đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Kết quả, sản phẩm:* Hồ sơ đánh giá, Quyết định công nhận, các tài liệu có liên quan.

d. Đề xuất, triển khai giải pháp khắc phục, cải thiện, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở kết quả đánh giá hằng năm, tập trung trọng tâm vào địa bàn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu đạt kết quả thấp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cùng cấp; Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện theo chỉ đạo và ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp trên.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp trên (cấp tỉnh, cấp huyện), Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Khảo sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả; chọn triển khai mô hình điểm cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện trách nhiệm của cơ quan chủ trì.

a. Tổ chức khảo sát, đánh giá việc xây dựng, triển khai cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại các xã, phường, thị trấn.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp;

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- *Phạm vi khảo sát:* Các xã, phường, thị trấn 9/9 huyện, thành phố;

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2017, 2018.

b. Tổ chức kiểm tra triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nông nghiệp- PTNT và cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm (định kỳ, đột xuất).

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, hoạt động kiểm tra; Báo cáo kết quả.

c. Chọn điểm (mỗi năm ít nhất 01 xã) để chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng, triển khai mô hình điểm xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 – 2020 kèm theo Quyết định số 2288/QĐ-BTP ngày 31/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp.

- *Cơ quan phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 - 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản chỉ đạo điểm, Báo cáo làm điểm.

d. Tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả và khen thưởng nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sơ kết năm 2018, tổng kết năm 2020.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo sơ kết, tổng kết.

đ. Thực hiện đầu mối quản lý, theo dõi về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo, tổ chức cuộc họp...

7. Bảo đảm nguồn lực và điều kiện cần thiết (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí) trong triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a. Bố trí công chức quản lý, theo dõi thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác tư pháp trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của cơ quan Tư pháp các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Năm 2017 – 2018.

b. Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 619/QĐ-TTg và Kế hoạch này.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Kinh phí, trang thiết bị được cấp phát, hỗ trợ.

c. Tăng cường các hoạt động chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Hội thảo, Hội nghị, các đợt tham khảo kinh nghiệm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ các nội dung tại mục II Kế hoạch này các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, chủ động và phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công, vận động các tổ chức, đơn vị chung sức giúp đỡ các xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tăng cường huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới, đặc biệt chú trọng ưu tiên đầu tư các xã phấn đấu hoàn thành xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

2. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện nội dung liên quan đến chuẩn tiếp cận pháp luật tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg, Quyết định số 1980/QĐ-TTg, Quyết định số 619/QĐ-TTg và các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng Dự toán kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo nội dung của Kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp kinh phí triển khai.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo nội dung của Kế hoạch này. Căn cứ hướng dẫn thực hiện Chương trình của các cơ quan trung ương có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật giai đoạn 2016 – 2020 và tổng hợp vào kế hoạch triển khai Chương trình của tỉnh trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của tỉnh theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Phòng, ban trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ. Giao cơ quan Tư pháp cùng cấp (Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch) làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tại Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với các cơ quan trong thực hiện và giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về tiếp cận pháp luật.

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và dự toán trong kinh phí hoạt động hằng năm của Sở, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số


14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Cơ quan Tư pháp các cấp lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cùng cấp và tổng hợp cùng với dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính có thẩm quyền để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân sách hằng năm cho đơn vị.


8. Chế độ thông tin báo cáo:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể báo cáo kết quả triển khai thực hiện qua Sở Tư pháp trước ngày 01/11 hằng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10/11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp (qua phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, số điện thoại: 0214.825.313) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo./. 

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND & UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu QG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh Lào Cai;
- CVP, PCVPI, 2, 3;
- Lưu: VT, TH1, NLN1, NC3 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong